

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2286/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển Công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển Công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2010 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp và Cục trưởng Cục Thi hành

án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Ủy ban quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin;
- Ban Chỉ đạo UDCNTT Ngành Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, CNTT.

KẾ HOẠCH

Hành động thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP
ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2286/QĐ-BTP ngày 31/12/2015
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP về Chính phủ điện tử, Bộ Tư pháp xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI

1. Mục đích

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp đề đạt được các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử của Bộ Tư pháp (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 36a/NQ-CP*).

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị, của mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Ngành Tư pháp về tầm quan trọng của việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong tất cả các hoạt động và lĩnh vực công tác của Ngành Tư pháp, trừ các hoạt động và lĩnh vực công tác có yêu cầu giữ bí mật thông tin theo quy định của pháp luật, trong đó chú trọng đến một số lĩnh vực: thi hành án dân sự; lý lịch tư pháp; đăng ký giao dịch bảo đảm; hộ tịch, quốc tịch; báo cáo thống kê; thủ tục hành chính góp phần phục vụ sự quản lý chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ, phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

Kế hoạch hành động được xây dựng bám sát Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ, đồng thời, các chỉ tiêu, nội dung cụ thể cần phù hợp với điều kiện thực tiễn của Bộ, của các đơn vị, đảm bảo tính hiệu quả, khả thi cao.

Xác định các nhiệm vụ cụ thể để phân công các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện.

3. Phạm vi

Kế hoạch này triển khai áp dụng tại các đơn vị thuộc Bộ, Ngành Tư pháp.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục cung cấp dịch vụ công của Bộ đảm bảo cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; tập trung đẩy mạnh cải cách

thủ tục hành chính, rà soát, đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Bảo trợ tư pháp; Cục Bồi thường nhà nước; Cục Con nuôi; Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm; Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; Cục Trợ giúp pháp lý; Tổng cục Thi hành án dân sự; Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia.

Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính và một số đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4

Trên cơ sở các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 được xác định cung cấp trong năm 2016, tiến hành xây dựng, triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; phần đầu hết năm 2016, 100% dịch vụ công đã đăng ký với Chính phủ theo Nghị quyết 36a/NQ-CP được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và 4.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Công nghệ thông tin.

Đơn vị phối hợp: Cục Bảo trợ tư pháp; Cục Bồi thường nhà nước; Cục Con nuôi; Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm; Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; Cục Trợ giúp pháp lý; Tổng cục Thi hành án dân sự; Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và một số đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 và theo lộ trình của Chính phủ.

3. Kết nối và liên thông phần mềm quản lý văn bản của Bộ với phần mềm quản lý văn bản của Văn phòng Chính phủ

Thực hiện kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản của Bộ với phần mềm quản lý văn bản của Văn phòng Chính phủ qua trực liên thông, tạo sự kết nối, liên thông giữa phần mềm của Bộ với phần mềm của Văn phòng Chính phủ.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Công nghệ thông tin.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ.

Thời gian thực hiện: Năm 2015.

4. Ban hành quy định pháp lý về chứng từ, hồ sơ điện tử thay thế chứng từ, hồ sơ giấy

Đảm bảo tính pháp lý cho việc triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Bảo trợ tư pháp; Cục Bồi thường nhà nước; Cục Con nuôi; Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm; Cục Hộ tịch, quốc tịch,

tịch, chứng thực; Cục Trợ giúp pháp lý; Tổng cục Thi hành án dân sự; Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia.

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Xây dựng hệ thống và hướng dẫn thực hiện qua mạng điện tử trên toàn quốc đối với việc đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến

Xây dựng Phần mềm Đăng ký cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, phần mềm này cho phép cá nhân, tổ chức đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến mà không phải đến trực tiếp cơ quan có thẩm quyền cấp Phiếu lý lịch tư pháp để nộp hồ sơ; đồng thời, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật để triển khai thực hiện.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Công nghệ thông tin.

Đơn vị phối hợp: Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia; các Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2016

6. Triển khai thực hiện việc đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến

Trên cơ sở Phần hệ đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến đã được xây dựng và tổ chức tập huấn, hướng dẫn cách thức sử dụng, các bước triển khai, các cơ quan quản lý lý lịch tư pháp thực hiện cung cấp dịch vụ đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến trên phạm vi toàn quốc.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia; Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.

Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2016.

7. Nâng cấp hệ thống đăng ký giao dịch bảo đảm trực tuyến về động sản (trừ tàu bay, tàu biển)

Nâng cấp Phần mềm Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm đáp ứng mức độ 4 về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp khi đăng ký và tra cứu thông tin về đăng ký giao dịch bảo đảm.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm.

Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.

Thời gian thực hiện: Năm 2016.

8. Xây dựng hệ thống và cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực quốc tịch

Xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến giải quyết các thủ tục hành chính về quốc tịch bao gồm: Xin thôi, xin trở lại, xin nhập quốc tịch Việt

Nam; Xin cấp giấy xác nhận là người có quốc tịch Việt Nam; xin cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Công nghệ thông tin.

Đơn vị phối hợp: Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; các Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Năm 2016 và các năm tiếp theo.

9. Thí điểm thiết lập Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch

Triển khai Dự án “Thí điểm thiết lập Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch” giai đoạn 2016 - 2017, trong đó tập trung xây dựng phần mềm đăng ký hộ tịch dùng chung tại các cơ quan đăng ký hộ tịch; thiết lập hệ thống thông tin quản lý hộ tịch điện tử toàn quốc (cả 4 cấp chính quyền); triển khai thí điểm sử dụng phần mềm chuẩn dùng chung và thiết lập hệ thống thông tin hộ tịch điện tử thí điểm tại một số địa phương. Chuẩn bị về mặt kỹ thuật cho việc triển khai đăng ký khai sinh trên toàn quốc, đảm bảo kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để cung cấp thông tin khai sinh và tiếp nhận số định danh cá nhân.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Công nghệ thông tin.

Đơn vị phối hợp: Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; các Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2017.

10. Triển khai Đề án cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc

Triển khai các nhiệm vụ được phê duyệt trong Đề án cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc như: Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký, quản lý hộ tịch; xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án; đảm bảo các điều kiện để triển khai cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tại Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; xây dựng Dự án khả thi Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc...

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Công nghệ thông tin.

Đơn vị phối hợp: Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; các Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

11. Triển khai nâng cấp hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thống nhất từ Trung ương đến địa phương

Nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định mới của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 52/2015/NĐ-CP về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Công nghệ thông tin.

Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; Cục Kiểm soát thủ tục hành chính; Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

Thời gian thực hiện: Năm 2016.

12. Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền

Triển khai, thiết lập Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền; xây dựng các biểu mẫu báo cáo về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin tại các bộ phận tiếp nhận, trả kết quả hiện đại cơ quan hành chính nhà nước các cấp làm cơ sở cho việc xây dựng Hệ thống thông tin:

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Công nghệ thông tin.

Đơn vị phối hợp: Cục Kiểm soát thủ tục hành chính.

Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

13. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, bảo đảm kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công Quốc gia

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Kiểm soát thủ tục hành chính.

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ; các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

14. Tổ chức đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT ở các đơn vị thuộc Bộ, Ngành để đáp ứng yêu cầu về CNTT và việc thuê dịch vụ CNTT, tăng cường năng lực cán bộ làm công tác an toàn, an ninh thông tin

Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Công nghệ thông tin.

Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ; Tổng cục Thi hành án dân sự.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức quán triệt Kế hoạch hành động tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động đơn vị mình.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Cục Công nghệ thông tin trong việc triển khai các

nhiệm vụ của Kế hoạch và đưa các nhiệm vụ này vào Kế hoạch công tác năm của đơn vị.

2. Cục Công nghệ thông tin có trách nhiệm làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch hành động này, định kỳ hàng năm báo cáo Lãnh đạo Bộ và Ban chỉ đạo Ứng dụng CNTT của Ngành Tư pháp.

3. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật./.